

Số: /VKTTVBĐKH-KH

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

**THÔNG BÁO TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH ĐỢT I NĂM 2022
VIỆN KHOA HỌC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

Kính gửi:

Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu thông báo về tuyển nghiên cứu sinh (NCS) đợt 1 năm 2022 như sau:

I. Các ngành đào tạo tiến sĩ và ngành tuyển sinh đợt 1 năm 2022

a) Các ngành đào tạo tiến sĩ

- | | |
|-------------------------------------|-------------------|
| 1. Biến đổi khí hậu | - Mã số : 9440221 |
| 2. Khí tượng và khí hậu học | - Mã số : 9440222 |
| 3. Thủy văn học | - Mã số : 9440224 |
| 4. Hải dương học | - Mã số : 9440228 |
| 5. Quản lý tài nguyên và môi trường | - Mã số : 9850101 |

b) Các ngành tuyển sinh đợt 1 năm 2022

STT	Ngành	Số lượng chỉ tiêu
1	Biến đổi khí hậu	02
2	Thủy văn học	03

Các hướng nghiên cứu của các ngành tuyển sinh đợt 1 năm 2022 được đăng tải trên website của Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu: <http://imh.ac.vn>.

II. Điều kiện dự tuyển

1. Người dự tuyển phải có bằng Thạc sĩ:

a) Đúng ngành và là tác giả ít nhất 01 bài báo.

b) Ngành phù hợp (bao gồm các ngành thuộc các nhóm ngành được quy định tại Phụ lục 1) và là tác giả ít nhất 02 bài báo (trường hợp này thí sinh phải bổ sung kiến thức nếu trúng tuyển).

Ghi chú: Nội dung các bài báo phải có liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu, được đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày hết hạn đăng ký dự tuyển.

2. Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau đây:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài.

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục 2 của Thông báo này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục Đào tạo công bố;

d) Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do Viện KTTVBĐKH quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

3. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của cơ sở đào tạo (đóng học phí, hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

III. Hồ sơ dự tuyển

1. Đơn xin dự tuyển (Phụ lục 3);

2. Lý lịch khoa học (Phụ lục 4);

3. Bản sao có công chứng các văn bằng, bằng điểm có liên quan (đại học, thạc sĩ, chứng chỉ ngoại ngữ); đối với văn bằng, bằng điểm tiếng nước ngoài phải có bản dịch công chứng và văn bản công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và đào tạo;

4. Bản chụp các bài báo, công trình đã công bố trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

5. Đề cương nghiên cứu (Phụ lục 5);

6. Thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu (Phụ lục 6);

7. Công văn cử đi dự tuyển NCS của cơ quan chủ quản (Phụ lục 7);

8. Bản sao có công chứng giấy khai sinh;

9. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập và lao động (trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển);

10. Bản sao có công chứng giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có).

IV. Hình thức tổ chức tuyển sinh: Xét tuyển

V. Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển:

Từ ngày 11/02/2022 đến hết ngày 25/3/2022, tại Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.

VI. Thời gian công bố kết quả trúng tuyển và thời gian nhập học:

1. Thời gian công bố kết quả trúng tuyển: Tháng 4 năm 2022
2. Thời gian nhập học: Tháng 4 năm 2022 (Sau khi người dự tuyển nhận Quyết định công nhận Nghiên cứu sinh)

VII. Lệ phí dự tuyển và học phí trong quá trình đào tạo tiến sĩ:

1. Lệ phí dự tuyển: 260.000 đồng/hồ sơ.
2. Học phí: Theo Quyết định số 421/QĐ-VKTTVBĐKH ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Viện trưởng Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu về việc thu học phí của Nghiên cứu sinh thuộc cơ sở đào tạo Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.

VIII. Danh sách người hướng dẫn đáp ứng quy định tại Điều 5 của Quy định chi tiết đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện: Phụ lục 8.

Thông tin tuyển sinh được đăng tải trên Website của Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu tại địa chỉ sau: <http://imh.ac.vn>.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, Số 23 Ngõ 62, Đường Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội, ĐT: (024) 3775 6613, Email: khoahoc.daotao@imh.ac.vn.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ TNMT);
- Vụ Giáo dục Đại học (Bộ GDĐT);
- Lưu VT, KH.N05.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thắng

Phụ lục 1

**NHÓM NGÀNH PHÙ HỢP VỚI
NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

TT	Ngành	Ngành phù hợp
1	Khí tượng và khí hậu học	- Khoa học trái đất
2	Thủy văn học	- Khoa học trái đất
3	Hải dương học	- Khoa học trái đất
4	Quản lý tài nguyên và môi trường	- Khoa học trái đất
		- Khoa học môi trường
		- Quản lý tài nguyên và môi trường
5	Biến đổi khí hậu	- Kinh doanh
		- Quản trị - Quản lý
		- Luật
		- Sinh học
		- Khoa học vật chất
		- Khoa học trái đất
		- Khoa học môi trường
		- Xây dựng
		- Quản lý xây dựng
		- Nông nghiệp
		- Lâm nghiệp
		- Thủy sản
- Y tế công cộng		

Phụ lục 2

BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI

Stt	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe –Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

Phụ lục 3

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH ĐỢT I NĂM 2022
TẠI VIỆN KTTVBĐKH**

1. Họ và tên thí sinh:
2. Nghề nghiệp (theo mã ngạch bảng lương):
3. Ngày, tháng, năm sinh:
4. Giới tính: Nam Nữ:
5. Cán bộ Nhà nước thuộc cơ quan:
6. Đối tượng khác: Doanh nghiệp Tự do
7. Địa chỉ nơi làm việc:
8. Tốt nghiệp đại học năm: Chuyên ngành:
Loại tốt nghiệp: Giỏi trở lên Khá Điểm trung bình
9. Tốt nghiệp Thạc sĩ năm:
Chuyên ngành:
10. Số bài báo đã công bố trên tạp chí khoa học:
11. Ngành đăng ký đào tạo:
Mã số:
12. Trình độ ngoại ngữ:
13. Cán bộ dự định hướng dẫn¹:
14. Địa chỉ liên lạc với thí sinh:

Ảnh 4x6
(có dấu cơ quan)

Tôi xin cam kết thực hiện quy định về đào tạo tiến sĩ của Viện và các quy định khác của Nhà nước, sau khi trúng tuyển.

Hà Nội, ngày..... tháng năm 20..

**Xác nhận của Cơ quan cử đi học
hoặc Chính quyền địa phương**

Thí sinh ký tên

¹ Quy định về người hướng dẫn theo Điều 5 của Quy định chi tiết tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, ban hành kèm theo Quyết định số 277/QĐ-VKTTVBĐKH ngày 23/9/2021 của Viện trưởng Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.

Phụ lục 4

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Họ và tên:						
2. Năm sinh:			3. Nam/Nữ:			
4. Học hàm:			Năm được phong:			
Học vị:			Năm đạt học vị:			
5. Lĩnh vực nghiên cứu trong 5 năm gần đây:						
Khoa học Tự nhiên <input type="checkbox"/>	Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ <input type="checkbox"/>			Khoa học Y dược <input type="checkbox"/>		
Khoa học Xã hội <input type="checkbox"/>	Khoa học Nhân văn <input type="checkbox"/>			Khoa học Nông nghiệp <input type="checkbox"/>		
Mã chuyên ngành KH&CN:					Tên gọi:	
<i>(Ví dụ: mã chuyên ngành KH&CN: 1 0 6 0 3)</i>	1	0	6	0	3 Tên gọi: <i>Vi sinh vật học</i>	
<i>(Mã chuyên ngành KH&CN căn cứ theo Bảng phân loại lĩnh vực nghiên cứu KH&CN ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 4/9/2008 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)</i>						
6. Chức danh nghiên cứu:						
Chức vụ hiện nay (tại cơ quan công tác và tại các chương trình khoa học và công nghệ cấp tỉnh hoặc tương đương):						
7. Địa chỉ nhà riêng:						
Điện thoại NR:		; CQ:		; Mobile:		
E-mail:						
8. Cơ quan công tác:						
Tên cơ quan:						
Tên người đứng đầu:						
Địa chỉ cơ quan:						
Điện thoại:		; Fax:		; Website:		
http://www.						
9. Quá trình đào tạo						
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo		Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp		
Đại học						
Thạc sỹ						
Tiến sỹ						
Thực tập sinh khoa học						
10. Trình độ ngoại ngữ (mỗi mục đề nghị ghi rõ mức độ: Tốt/Khá/TB)						
TT	Tên ngoại ngữ		Nghe	Nói	Đọc	Viết
1						
2						

11. Quá trình công tác				
Thời gian (từ năm... đến năm...)	Vị trí công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Cơ quan công tác	
12. Các công trình KH&CN chủ yếu được công bố, sách chuyên khảo (liệt kê công trình tiêu biểu đã công bố trong 5 năm gần nhất)				
TT	Tên công trình (bài báo, công trình...)	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng/ nhà xuất bản)	Năm công bố
1	Tạp chí quốc tế			
2	Tạp chí quốc gia			
3	Hội nghị quốc tế			
4	Sách chuyên khảo			
13. Số lượng văn bằng độc quyền sáng chế/ giải pháp hữu ích/ văn bằng bảo hộ giống cây trồng/ thiết kế bố trí mạch tích hợp đã được cấp (nếu có)				
TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng		
1				
2				
14. Số lượng công trình, kết quả nghiên cứu được áp dụng trong thực tiễn (nếu có)				
TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian	
1				
2				
3				
15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì hoặc tham gia trong 5 năm gần đây				

Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng (đã nghiệm thu-xếp loại, chưa nghiệm thu)
Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã tham gia	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)
16. Giải thưởng (về KH&CN, về chất lượng sản phẩm, ...)			
T	Hình thức và nội dung giải thưởng		Năm tặng thưởng
T			
1			
2			
17 Kinh nghiệm về quản lý, đánh giá KH&CN (số lượng các Hội đồng tư vấn, xét duyệt, nghiệm thu, đánh giá các chương trình, đề tài, dự án KH&CN cấp quốc gia, cấp tỉnh hoặc tương đương trong và ngoài nước đã tham gia trong 5 năm gần đây)			
T	Hình thức Hội đồng	Số lần	
T			
1			
2			
3			

Tôi xin cam đoan những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác.

....., ngày..... tháng..... năm 20....

Xác nhận của Cơ quan chủ quản
Thủ trưởng đơn vị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 5

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

ĐỀ CƯƠNG LUẬN ÁN TIẾN SĨ

(Ghi tên đề tài luận án)

Ngành:
Mã số:

Họ và tên (thí sinh dự tuyển):

Hà Nội - 2022

I. TÍNH CẤP THIẾT, Ý NGHĨA THỰC TIỄN VÀ LÝ LUẬN

II. CÂU HỎI NGHIÊN CỨU VÀ GIẢ THIẾT NGHIÊN CỨU

III. TỔNG QUAN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

IV. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

4.1 Mục đích của luận án

4.2 Nội dung nghiên cứu

4.3 Các phương pháp nghiên cứu

4.4. Những đóng góp mới (dự kiến)

4.5. Bố cục dự kiến của luận án (nêu một số yêu cầu, chương, mục chính trong các chương)

Mở đầu:

Chương 1: Tổng quan

Chương 2:

Chương 3:

.....

Chương...: Kết luận và kiến nghị

V. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

VI. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phụ lục 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

THƯ GIỚI THIỆU

Kính gửi: Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu

Nội dung thư giới thiệu phải có những nhận xét đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- a. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- b. Năng lực hoạt động chuyên môn;
- c. Phương pháp làm việc;
- d. Khả năng nghiên cứu;
- e. Khả năng làm việc theo nhóm;
- f. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- g. Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm NCS.

....., ngày tháng năm 20....

(Ký ghi rõ họ tên, trình độ và chức danh khoa học)

Phụ lục 7

Cơ quan:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v giới thiệu cán bộ dự thi
nghiên cứu sinh

....., ngày tháng năm 20....

Kính gửi: Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu

Giới thiệu ông (bà):

Ngày sinh:

Quê quán:

Chức vụ:

Là cán bộ trong biên chế (hợp đồng dài hạn) của cơ quan chúng tôi, từ năm
đến nay.

Được đăng ký xét tuyển nghiên cứu sinh tại Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và
Biến đổi khí hậu năm 20... .

Ngành:Mã số:

Nếu trúng tuyển, cơ quan chúng tôi xin cam kết đảm bảo cho nghiên cứu sinh học tập
nghiên cứu theo đúng Quy định chi tiết đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu ..., .. (...).

Thủ trưởng cơ quan
(ký tên đóng dấu)

Phụ lục 8

**Danh sách người hướng dẫn đáp ứng quy định
tại Điều 5 của Quy định chi tiết đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện**

STT	Họ và tên	Học hàm	Học vị
1.	Trần Thục	GS	Tiến sĩ
2.	Nguyễn Văn Thắng	PGS	Tiến sĩ
3.	Huỳnh Thị Lan Hương	PGS	Tiến sĩ
4.	Phạm Thị Thanh Nga	PGS	Tiến sĩ
5.	Nguyễn Thê Chinh	PGS	Tiến sĩ
6.	Dương Văn Khảm	PGS	Tiến sĩ
7.	Doãn Hà Phong	PGS	Tiến sĩ
8.	Nguyễn Văn Hồng		Tiến sĩ
9.	Phạm Thanh Long		Tiến sĩ
10.	Nguyễn Đăng Mậu		Tiến sĩ
11.	Lương Tuấn Minh		Tiến sĩ
12.	Vũ Văn Thăng		Tiến sĩ